



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

NGUYEN

GIÀ

LONG

Last

Middle

First

Current Address:

13 Lê Văn Sỹ. Phường 13. Q. Phú Nhuận TP. HCM

Date of Birth:

1942

Place of Birth:

Hà Nam Ninh

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position)

2nd Lieutenant

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates: From

6/75

To

5/78

Years: 3

Months: _____

Days: _____

3. SPONSOR'S NAME:

Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

TÀI LIỆU XIN ĐỊNH KÈM:

- 2 giấy sơ khai
- 2 mẫu câu hỏi ODP
- 2 tờ hồ khẩu
- 2 bản sao giấy báo bản dân (Saigon - Thái Lan)
- 2 bản sao CMND (của 3 người mỗi người 2 bản)
- 12 bản ảnh 4x6 (của 6 người mỗi người 2 bản)
- 12 bản trích lục khai sinh (của 6 người mỗi người 2 bản)
- 2 giấy trích hồ hôn thú
- 2 giấy y chứng
- 2 giấy chứng nhận tốt nghiệp bậc trung học của con trai tại Đại Hoa Kỳ

BỘ NỘI VỤ
Trại CHÁI HỒN
Số 12 GRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thành An-xôn, quyết định tha số 75 ngày 30 tháng 3 năm 1978

Của Bộ Nội vụ

Phụ cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên thật

Định ngày 3 tháng 5 năm 1972

Nơi sinh

Nơi công tác, đơn vị bị giam giữ trước khi bị bắt

phần nhả dần gia đình

Cán bộ

Đi bắt ngày 27-5-1975 An phật

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tạm giam lần, công thành

Đã được giảm án lần, công thành tháng

Nay về cơ quan cũ công nhân, gia đình, long bất, Song Hào

quản lý nhà tù địa phương

Trưởng đơn vị
CHÁI HỒN
Định ngày 30-7-78
Số 12-78

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 3 tháng 5 năm 1978

Giám thị

SAO CHANH

Thước đo nguồn 01 tháng năm 1978
T.M. UBND XA PHUOC HOA

CHAI THIEN THU KY



Nguyễn Thị Anh

BỘ NỘI VỤ
Trại CHÁI HÒA
Số 112 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QĐ.TG, ban hành theo công văn số 2505 ngày 27 tháng 11 năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 906-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Tên hành án văn, quyết định thả số 75 ngày 20 tháng 3 năm 1978

của BỘ NỘI VỤ

Đây đây giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên thật

Ngày sinh 02/01/1911

Nơi sinh

Quê hương, nơi ở trước khi bị bắt

Đã được

Đã bắt ngày 27/1/1975

Án phạt

Theo quyết định, án văn số

Đã bị xử án

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Đã được giảm án

Nay về quê

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 3 tháng 3 năm 1978

Giám thị

Nguyễn Gia Long

Nguyễn Gia Long

SAL ANH

Thước Hòn, ngày 01 tháng 7 năm 1978
T.M. UBND XA PHUOC HOA



Nguyễn Thị Anh

Việt Nam ngày 21 tháng 10 năm 1989.

Kính gửi: Bà Khuê Minh Tịch chủ tịch hội cựu
tù nhân chính trị Việt Nam tại
Arlington - USA.

Kính thưa Bà Chủ tịch kính mến:

Nguyên tôi là một trong những cựu tù nhân chính trị tại
Việt Nam nghe đài VOA Hoa Kỳ được biết nhờ uy tín và sự vận động
khôn-khéo của bà và quý hội đã can thiệp với chính phủ Hoa Kỳ cho
phép chúng tôi là những cựu tù nhân chính trị tại Việt Nam được phép
sống định cư tại Hoa Kỳ theo hiệp định đã ký giữa 2 chính phủ Hoa
Kỳ và Việt Nam vào ngày 27/28-07-1989, vừa qua. Chúng tôi như
những người chết đuối mà vớ được cọc, vậy nay tôi viết bức thư
này đến Bà Chủ tịch và quý hội xét cho đồng hợp của tôi như sau:

Thước ngày 30-04-1975 tôi đã phục vụ cho chế độ Việt Nam Cộng
Hòa trong ngành cảnh sát quốc gia từ ngày 26-06-1964 đến ngày
30-04-75 (gồm tất cả gần 11 năm) với cấp bậc từ cảnh sát viên đến
cấp bậc Thiếu úy và chức vụ cao nhất sau cùng là chủ sự phòng
Tâm lý chiến, nha truyền tin BTL/CSQG/Saigon. Sau khi miền
nam thất thủ tôi bị chế độ cộng sản bắt tập trung cải tạo mất 3
năm rưỡi tại Khám Chí Hòa, trong thời gian tôi đang tập trung cải
tạo thì ở nhà vợ tôi bị nhà nước cộng sản yêu cầu phải đi ra khỏi
thành phố để lập nghiệp, và vì các con tôi phải xuống Ấp Ông Trình
xã Phước Hòa Châu Thành (Bà Rịa) Đồng Nai để sinh sống bưng bẫy
lâm mướn và làm rẫy kiếm sống cũng vì quá vất vả khó cực, và
tôi bị bệnh ung thư vú và đã phải phẫu thuật (mổ) 3 lần hiện
giờ vẫn còn đang phải điều trị tại bệnh viện ung bướu Gia Định
(TP HCM) (tôi xin kèm theo giấy y chứng) Trong khi tôi còn đang ở tù
thì được tin vợ tôi bị bệnh hiểm nghèo, như vậy tôi đã làm đơn xin
về nhà nước CS ân xá cho tôi về sớm để săn sóc và đang nằm
bệnh viện và nuôi 5 con nhỏ đang nhỏ hăng xóm eo giùm. Nhờ
vậy tôi đã được về sớm đoàn tụ với gia đình đến bây giờ đã

14 năm sống dưới chế độ CS gặp hoàn cảnh khó khăn, hơn nữa lại bị mắc cảm sốt qua khứ nên tình thân rất căng thẳng. Mãi đến năm nay tôi được biết 2 chính phủ Hoa Kỳ và Việt Nam đồng ý cho những cựu tù nhân chính trị tại Việt Nam được tái định cư tại Hoa Kỳ nên tôi cũng có lần đến xin chính phủ Hoa Kỳ cứu xét và chấp nhận cho trường hợp của tôi nộp tại Bangkok Thái Lan năm 1986 và 1988 đến nay tôi vẫn không biết kết quả ra sao?

Vậy nay tôi viết bức tâm thư này gửi đến Bà Chủ Tịch và quý Hội vì lòng nhân đạo và uy tín của Bà. Tôi khẩn khoản nhờ Bà can thiệp với chính phủ Hoa Kỳ cấp cho tôi một giấy nhập cảnh để hồ sơ vào H-88 xin xuất cảnh tại Việt Nam. Vậy nếu Bà Chủ Tịch xét thấy trường hợp của tôi đủ điều kiện được phép nhập cảnh tại Hoa Kỳ, thì cũng xin Bà can thiệp với chính phủ Hoa Kỳ cấp cho tôi một giấy nhập cảnh. Nếu được nhờ Bà làm ơn gửi kèm cho con trai tôi tại Hoa Kỳ theo địa chỉ dưới đây.

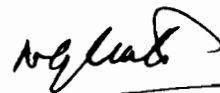
To Nguyễn Tiên Đạt.

13820 VICTORY - BLV # 103

VAN NUYS - CA - 91401 - USA -

Trân trọng kính chào Bà và cầu chúc Bà và quý Hội mạnh khỏe để phục vụ đồng hương đang cần sự giúp đỡ của Bà và quý Hội.

Linh Thư.



NGUYỄN GIA LONG.

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. Basic information of ex-political prisoner.-

- 1) Full name : - NGUYỄN-GIA-LONG
- 2) Date, Place of birth : May 03, 1942 at Ha-Nam-Ninh Province.
- 3) Position before April 1975 :
- Rank : Second Lieutenant/National Police. Salary Computer: 52,244.
- Function : Chief of POLWAR Service.
- Unit : Signal Service/Saigon National Police Headquarters.
- 4) Month, date, year arrested : June 27, 1975.
- 5) Month, date, year out of camp : May 03, 1978.
- 6) Photocopy a Release certificate : number 112/GRT from Chi-Hoa Camp.
- 7) Mailing address : NGUYEN-GIA-LONG (C/o DINH-PHU-HAI), No 13 Le-van-Sy, Phuong 13, Phu-Nhuan District, Ho-Chi-Minh City, Vietnam.
- 8) Current address : Ấp Ông Trính, Xã Phước-Hòa, Huyện Châu-Thành, Tỉnh Đồng-Nai, Vietnam.
- 9) Medal, Awards of USA : No.

II. List full name, date of birth, place of birth of ex-political prisoner immediate family.-

A) Relatives to accompany with ex-political prisoner to the USA :

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	MS	Relationship
1) DINH-THI-LIÊN	: Oct. 12, 1941:	Ha-Nam-Ninh	: F	: M	: Wife.-
2) NGUYỄN-THỊ KIỆU-TRINH	: Aug. 15, 1969:	Phu-Nhuan	: F	: S	: Daughter.
3) NGUYỄN-THỊ KIM-CHI	: Aug. 08, 1971:	Phu-Nhuan	: F	: S	: Daughter.
4) NGUYỄN-DUY-QUANG	: Jan. 06, 1974:	Saigon	: M	: S	: Son.
5) NGUYỄN-MINH-NHẬT	: Feb. 14, 1981:	Dong-Nai	: M	: S	: Son.
:	:	:	:	:	:

B) Complete family listing (living/dead).-

Name	:	Address
1) Father: NGUYỄN-GIA-TÍNH	:	Dead in 1962.
2) Mother: PHẠM-THỊ-SAN(KHEN)	:	Dead in 1944
3) Spouse: DINH-THI-LIÊN	:	Ấp Ông Trính, Phước-Hòa, Châu-Thành, Đồng-Nai.
4) Children:	:	
- NGUYỄN-THỊ KIỆU-TRINH	:	-id-
- NGUYỄN-THỊ KIM-CHI	:	-id-
- NGUYỄN-DUY-QUANG	:	-id-
- NGUYỄN-MINH-NHẬT	:	-id-
5) Siblings:	:	
- NGUYỄN-GIA-TUÔNG (1923)	:	Phường 6, Quận Tân-Bình, Hồ-Chí-Minh City.
- NGUYỄN-GIA-THÀNH (1951)	:	Phường 17, Quận Tân-Bình, Hồ-Chí-Minh City.

Please, see reverse side.

III. Relative outside Vietnam.-

1) Closest relatives in the USA :

Name	Relationship	Address
NGUYEN TIEN DAT	Son	13820 VICTORY BLVD # 103 VAN NUYS CA 91401
DINH - VAN - SANG	My wife's brother	13820 Victory Blvd # 103 VAN NUYS CA 91401 ^{USA}

2) Closest relatives in the other foreign countries.- No.

IV. Have you submitted the application for your family ?

- 1) Remunification until now ? No.
- 2) Reply from Bangkok ODP ? No.
- 3) The ODP Bangkok's LOI ? No.

V. Any comment, remark.-

- Due to the new matter of Socialist Republic of Vietnam, we must obtain a LOI to Vietnamese Authorities, they will granting us Exit-Permits for leaving from Vietnam to emigrate to the USA under the ODP.
- Please issue me a Letter of Introduction that I can apply for Exit-Permit from Local Authorities easily.
- Looking forward to hearing from you soon.

VI. Please list here all documents attached to this questionnaire.-

Photocopy a Release certificate.

July 25th, 1988.
Respectfully yours,


NGUYEN-GIA-LONG

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. Basic information of ex-political prisoner.-

- 1) Full name : NGUYEN-GIA-LONG
- 2) Date, Place of birth : May 03, 1942 at Ha-Nam-Ninh Province.
- 3) Position before April 1975 :
 - Rank : Second Lieutenant/National Police. Salary Computer: 52,244.
 - Function : Chief of POLWAR Service.
 - Unit : Signal Service/Saigon National Police Headquarters.
- 4) Month, date, year arrested : June 27, 1975.
- 5) Month, date, year out of camp : May 03, 1978.
- 6) Photocopy a Release certificate : number 112/GRT from Chi-Hoa Camp.
- 7) Mailing address : NGUYEN-GIA-LONG (C/o DINH-PHU-HAI), No 13 Le-van-Sy, Phuong 13, Phu-Nhuan District, Ho-Chi-Minh City, Vietnam.
- 8) Current address : Ấp Ông Trính, Xã Phước-Hòa, Huyện Châu-Thành, Tỉnh Đồng-Nai, Vietnam.
- 9) Medal, Awards of USA : No.

II. List full name, date of birth, place of birth of ex-political prisoner immediate family.-

A) Relatives to accompany with ex-political prisoner to the USA :

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	MS	Relationship
1) DINH-THỊ-LIÊN	: Oct. 12, 1941:	Ha-Nam-Ninh	: F	: M	: Wife.-
2) NGUYEN-THỊ KIEU-TRINH	: Aug. 15, 1969:	Phu-Nhuan	: F	: S	: Daughter.
3) NGUYEN-THỊ KIM-CHI	: Aug. 08, 1971:	Phu-Nhuan	: F	: S	: Daughter.
4) NGUYEN-DUY-QUANG	: Jan. 06, 1974:	Saigon	: M	: S	: Son.
5) NGUYEN-MINH-NHẬT	: Feb. 14, 1981:	Dong-Nai	: M	: S	: Son.

B) Complete family listing (living/dead).-

Name	Address
1) <u>Father</u> : NGUYEN-GIA-TINH	: Dead in 1962.
2) <u>Mother</u> : PHAM-THỊ-SÂN(KHEN)	: Dead in 1944
3) <u>Spouse</u> : DINH-THỊ-LIÊN	: Ấp Ông Trính, Phước-Hòa, Châu-Thành, Đồng-Nai.
4) <u>Children</u> :	:
- NGUYEN-THỊ KIEU-TRINH	: -id-
- NGUYEN-THỊ KIM-CHI	: -id-
- NGUYEN-DUY-QUANG	: -id-
- NGUYEN-MINH-NHẬT	: -id-
5) <u>Siblings</u> :	:
- NGUYEN-GIA-TUONG (1923)	: Phường 6, Quận Tân-Sinh, Hồ-Chí-Minh City.
- NGUYEN-GIA-THÀNH (1951)	: Phường 17, Quận Tân-Sinh, Hồ-Chí-Minh City.

Please, see reverse side.

III. Relative outside Vietnam.-

1) Closest relatives in the USA :

<u>Name</u>	<u>Relationship</u>	<u>Address</u>
NGUYEN TIEN DAT	: Son	VAN NUYS-CA, USA
DINH-VAN-SANG	: My wife's brother	VAN NUYS, CA, -USA-

2) Closest relatives in the other foreign countries.- No.

IV. Have you submitted the application for your family ?

- 1) Reunification until now ? No.
- 2) Reply from Bangkok ODP ? No.
- 3) The ODP Bangkok's LOI ? No.

V. Any comment, remark.-

- Due to the new matter of Socialist Republic of Vietnam, we must obtain a LOI to Vietnamese Authorities, they will granting us Exit-Permits for leaving from Vietnam to emigrate to the USA under the ODP.
- Please issue me a Letter of Introduction that I can apply for Exit-Permit from Local Authorities easily.
- Looking forward to hearing from you soon.

VI. Please list here all documents attached to this questionnaire.-

Photocopy a Release certificate.

July 25th, 1988.
Respectfully yours,



NGUYEN-GIA-LONG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **27/050578**



Họ tên **NGUYỄN GIA LONG**

Sinh ngày **09-05-1948.**

Nguyên quán **Hà Nam Ninh.**

Nơi thường trú **Ông trình**

Phước hòa, C. thành, E. nai.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên chúa	
	NGÓN TRỎ TRÁI
	NGÓN TRỎ PHẢI
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
Sẹo chân .1cm sau đuôi mắt trái.	
Ngày tháng năm 12 năm 1981	
THỦ LƯU QUẢN LÝ TRƯỞNG TY CÔNG AN	
 <i>Phạm Văn Hùng</i>	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN CHỨNG

Số: 2708



Họ tên

NGUYỄN KIỀU TRINH

Sinh ngày 1969

Nguyên quán Hà Nam Ninh

Nội thương trường trình, phục

chức Quân thành, Công an

họ tên:

Kinh

Tôn giáo: thiên chúa

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DẤU HÌNH

NGON TRỐ TRÁI

Sẹo chàm C.2,8cm trên
sau mấp trái

NGON TRỐ PHẢI

Ngày tháng 6 năm 1986

TH/ GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

[Signature]

[Signature]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 27-0685790

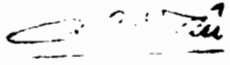
Họ tên LINH THỊ LIÊN



Sinh ngày 12-10-1941.

Nguyên quán Hà Nam Ninh.

Nơi thường trú Ông Trịnh
Hà Nam Ninh.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật giáo	
	NGON TRÓ TRAI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chằm ngay cuối lông mày phải.	
	NGON TRÓ PHẢI	Ngày 11 tháng 10 năm 1961.	
		TX/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG	
			
		Nguyễn Văn Tấn	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **27.06.6578**

Họ tên: **NGUYỄN GIÊ LONG**

Sinh ngày: **03.05.1942.**

Nguyên quán: **Hà Nam Ninh.**

Nơi thường trú: **ông trình**

Phước hòa, C. thành, F. nai.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên chúa

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chạm 1cm sau
đuôi mắt trái.

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

11 tháng 12 năm 1981

TRƯỞNG TY CÔNG AN

[Signature]
[Signature]



Họ tên

NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH

Sinh ngày

Nguyên quán ... Nam Định ...

Nơi thường trú Ông ... trịnh, phước

hồ, Châu thành, Đồng nai

Kinh.

NGON TRÚ TRÁI

NGON TRÚ PHẢI

Ngày 3 tháng 6 năm 1966
GIAM ĐỐC CHÁ

Đào Văn

Đào Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH MUA BÁN

Số: 276688

Họ tên BÌNH THỊ LIÊN



Sinh ngày 12-10-1991

Nguyên quán Hà Nội

Nơi thường trú Công ty

Dân tộc:

Kinh

Tên gia đình: Thiên Châu

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRÁI

Sẹo chàm ngay cuối
lông mày phải.

NGÓN PHẢI

Ngày 11 tháng 10 năm 1961.

CHỖ CHỮ CHỮ HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

[Signature]

Ngày 11 tháng 10 năm 1961

BUU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
du R. S. du Việt Nam

BUU CHÍNH
Service des Postes

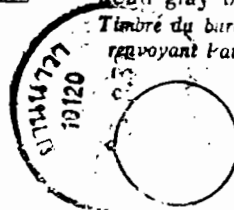
GIẤY BẢO

Avis de (2)

Nhận
Réception

Trả tiền
Payement

Nhận và trả cục
hoàn giấy bảo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis



(3) Địa chỉ: NGUYỄN - GIA - LONG
Adresse: 13 Lê Văn Sỹ, Phường 13, Q. Phú Nhuận
(a) Hồ Chí Minh (Pays) South Vietnam

- (1) Nếu giấy bảo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si l'avis doit être renvoyé par avion, le destinataire doit mentionner très apparentement « Renvoi par avion »
et apposer un timbre ou une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Nếu bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy bảo này.
A renvoyer par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Ban cục gửi
A remplir par le bureau
d'origine

Ký gửi tại Ban cục

déposé au bureau de poste de

ngày

le

Địa chỉ người nhận

Adresse du destinataire

Sathon Tai Road, Bangkok

Người ký tại đây

Le soussigné déclare que

ngày

le

Chữ ký người nhận

Signature du destinataire (1)

18 AUG 1988

Chữ ký nhân viên

Ban cục phân

Signature de l'agent

du bureau destinataire

Nhật ấn ban cục nhận

Timbre du bureau

destinataire

BÍ CHÚ : (1) Nếu phát chỗ người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát chặn ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet Nam

có)

BƯU CHÍNH
Service des Postes

GIẤY BẢO

Avis de (2)

Nhận
Réception

Trả tiền
Paiement

Nhận an bưu cục
hợp giấy bảo
Tiếng du bureau
renvoyant l'avis

Mẫu 72 - 15 X 10

(3) Địa chỉ: NGUYỄN - GIA - LONG
Adresse: 13 - Lê - Văn - Sĩ, Phường 13, Q. Phú Nhuận
ở (a) Hồ Chí Minh (Pays) South Viet Nam

- (1) Nếu giấy bảo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le destinataire doit apposer la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion ».
à de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Khách bộ phận không thích hợp. (Différer ce qui ne convient pas).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy bảo này.
A renvoyer par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

ký gửi tại Bureau cục
déposé au bureau de poste de
ngày
le

17/8/88
26/8/88
số 384/3

địa chỉ người nhận orderly Departure Program Office
Adresse du destinataire 127 Panichadum Road 9th floor
Sathon Tai Road Bangkok 10120

Người ký là Thailand đây khai rằng bưu phẩm gửi trên đây đã phát.
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été émis
ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

18 AUG 1988

Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát chậm ghi tự do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

THẺ ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Ký tên đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

CHỖ ĐÓNG THẺ ĐỔI KHÁC

SỐ ĐÓNG

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số M khu

Họ và tên chủ hộ: Đinh Thị Liên

Số nhà: Ngõ (hẻm):

Đường phố: Đôn CAND:

Tên xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: Ông An

Xã Phước Hòa, huyện Châu Thành

Tỉnh, thành phố: Đồng Nai

SAO Y BẢN C

Ngày 28 tháng 4 năm 1984

Trưởng công an

Ký tên Chủ tịch, ghi rõ họ tên



Nguyễn Thị Liên

TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày, tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày, tháng, năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	Đinh Thị Liên	1941	nữ	Chủ hộ	Làm ruộng	270665780	01.01.81		
2	Nguyễn gia Long	1942	nam	Chồng		270665781			
3	Nguyễn Thị Kim Thôn	1967	nữ	Con		270811485			
4	Nguyễn Thị Kim Chi	1971	nữ	Con					
5	Nguyễn Duy Quang	1974	nam	Con					
6	Nguyễn Minh Nhật	1981	nam	Con					

TUYÊN ĐƠN ƠI CẢ HỘ	
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu
Chuyển đến _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____	Chuyển đến _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: M. Khu. 4

Họ và tên chủ hộ: Đinh Thị Liên
Số nhà: _____ Ngõ (hẻm): _____
Đường phố: _____ Đôn CAND: _____
Xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: Đông Anh
Xã Phúc Hòa, huyện Đan Phượng
Tỉnh, thành phố: Đông Nai

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 28 tháng 4 năm 1984
Trưởng công an
Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)
(Signature)
Nguyễn Thị Anh

TRÚ TRONG HỘ

Số Thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày, tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày, tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	Dinh Thị Liên	1901	nữ	Chủ hộ	Làm ruộng	270665780	6.01.81		
2	Nguyễn gia Long	1942	nam	Con		270665781			
3	Nguyễn Thị Kim Thôn	1969	nữ	Con		270811485			
4	Nguyễn Thị Kim Chi	1971	nữ	Con					
5	Nguyễn Duy Quang	1974	nam	Con					
6	Nguyễn Minh Nhật	1901	nam	Con	-				

NGUYỄN-GIA-LONG ĐÌNH-THỊ-LIÊN NG-THỊ-KIỆU-TRÌNH NG-THỊ-KIM-CHI NG-DUY-QUANG NG-MINH-NHẬT



TOA HOA

Lục sao y bản chánh đề tại phòng Lục-Sự Tòa Hoà-Giải Saigon

21

TOA PHÁP

Số 29300

DTM/3

TOA PHÁP NAM-PHẦN

Ngày 12 tháng 9 năm 1958

TOA GIẢI CỐ-THÀNH

SAIGON

GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

NGUYỄN GIA LONG

Năm một ngàn chín trăm 58 ngày 12 tháng 9 hồi 7 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN VAN DOANH

Chánh-án Tòa Hoà-Giải

Đô Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự

PHẠM VĂN MẠNH

phụ-tá

ĐÃ TRÌNH DIỆN:

1. VŨ VĂN TRINH

2. VŨ VĂN KIỂM

3. NGUYỄN THI HẢO

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc:

NGUYỄN GIA LONG (nam)

sinh ngày 03.5.1942 tại Phú An, Bùi Châu, Bắc Phần

con của Nguyễn gia Tinh và Phạm thị Khen (chết)

Và duyên cớ mà Nguyễn gia Tinh
khai-sanh được là vì sự giao thông gián đoạn

không có thể xin sao-lục

Mấy nhân-chứng đã xác nhận trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai-sanh này cho đương-sự để xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 353 và tiếp theo của bộ hình-luật canh-cải phạt tội nguy-chứng và việc Hộ tù 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 2.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ

Saigon, ngày 1 tháng 4 năm 1960

Chánh Lục Sự

PHẦN : 5500

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PhÁP

SỞ TƯ-PhÁP NAM-Phần

TOÀ HOÀ-GIẢI ĐO-THÀNH
SAIGON

Lục sao y bản chánh đề tại phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số 29300

DT.1/3

Ngày 12 tháng 9 năm 19 58

GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

NGUYỄN GIA LONG

Năm một ngàn chín trăm 58 ngày 12 tháng 9 giờ 7 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN VAN DOANH Chánh-án Toà Hoà-Giải

Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có lục-sự
PHẠM VAN MANH phụ-tá

ĐÃ TRÌNH DIỆN:

1.- VŨ VAN TRINH

2.- VŨ VAN KIỂM

3.- NGUYỄN THI HẢO

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

NGUYỄN GIA LONG (nam)

sinh ngày 03.5.1942 tại Phú An, Bùi Chu, Bắc Phần

con của Nguyễn gia Tinh và Phạm thị Khen (chết)

Và duyên cớ mà Nguyễn gia Tinh
khai-sanh được là vì sự giao thông gián đoạn

không có thể xin sao-lục

Mấy nhân-chứng đã xác nhận trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai-sanh này cho đương-sự đề xú dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ hình-luật canh-cải phạt tội ngụy-chứng và việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 2.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ

lục-sao y,
Saigon, ngày 1 tháng 4 năm 196
Chánh-Lục-Sự.

GIẤY TIỀN 5400

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

TOÀ HỎA - GIAI
SAIGON

Lục sao y bản chánh đề tại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số 4193/HT (1)

N.C.T/5

Ngày 10 tháng 5 năm 19 61 (1)

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

ĐINH-THỊ-LIÊN

Năm một ngàn chín trăm 61 ngày 10 tháng 5 hồi 7 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là **NGUYỄN-VAN-DOANH** Chánh-án Toà Hoà-Giải
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự

PHAM-THI-MUI

phụ - tá

ĐÃ TRÌNH - DIỆN :

1.—

O. ĐINH-VIỆT-BƯ

2.—

O. VU-VAN-HUAN

3.—

O. ĐINH-VIỆT-THƯA

Những nhân-chứng nầy đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

- Đinh-thị-Liên (Nữ)

Sanh ngày 12-10-1941 tại Nam-Định, con của Ông
Đinh-viết-Đặng và Bà Đinh-thị-Khân.-

Và duyên cớ mà Ông **Đinh-viết-Đặng** không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì **sự giao thông gián đoạn**

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai
sanh nầy cho đương-sự để xử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 10
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam. Các điều 363 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và
phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ,

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 21 tháng 11 năm 19 70
CHÁNH - LỤC - SỰ,

GIÁ TIỀN 15.00

(.) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp tem bản sao.

CỘNG HÒA
PHÁP-VIỆT
TOÀ HOÀ - GIAI
SAIGON

Lục sao y bản chánh đề tại Phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giai Saigon

Số 4193/HT (1)

N.C.T/5

Ngày 10 tháng 5 năm 19 61 (1)

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

ĐINH-THỊ-LIÊN

Năm một ngàn chín trăm 61 ngày 10 tháng 5 hồi 7 giờ 30

Trước mặt chúng tôi là **NGUYEN-VAN-DOANH** Chánh-án Toà Hoà-Giai
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
PHAM-THI-MUI phụ-tá

ĐÃ TRÌNH-DIỆP :

1.—

O. ĐINH-VIỆT-HƯ

2.—

O. VU-VAN-HUAN

3.—

O. ĐINH-VIỆT-THƯA

Những nhân-chứng nầy đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

- Đinh-thị-Liên (Nữ)

Sanh ngày 12-10-1941 tại Nam-Định, con của Ông
Đinh-việt-Đặng và Bà Đinh-thị-Khẩn.-

Và duyên cớ mà Ông **Đinh-việt-Đặng** không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì **sự giao thông gián đoạn**

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai
sanhs này cho đương-sự để xữ-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-dịnh ngày 17 tháng
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam. Các điều 363 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc lậ từ 2 đến 5 năm tù và
phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ,

LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 21 tháng 11 năm 19 70

CHÁNH - LỤC - SỰ,

GIẤY TIỀN 1 500

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp kèm bản sao.

AN CỘNG-HÒA

XÃ PHU NHUAN

ĐIỀU KIỆN

BẢN TRÍCH LỤC

3/72

BỘ KHAI-SANH

Năm 19⁶⁹

Số hiệu : 1246

Tên họ đầy đủ	Nguyễn-Thị-Kiểu-Trinh
Phối	Nữ
Sinh	Ngày mười lăm tháng tám dương lịch năm ngan chín trăm sáu mươi chín hồi 09
(ngày, tháng, năm)	
Tại	Phủ-Nhuận 3/78 ấp Tây-ba
Cha	Nguyễn-Gia-Long
(Tên, họ)	Công-chức
Nghề	
Cư trú tại	Phủ-Nhuận 13 Trưng-minh-Kỷ
Mẹ	Đinh-Thị-Liên
(Tên, họ)	Nội-trợ
Nghề	
Cư trú tại	Phủ-Nhuận 13 Trưng-minh-Kỷ
Vợ	Vợ-chánh
(Chánh hay thứ)	

Đang thất nghiệp

Trích y bản chính :

Xã PHU NHUAN

PHU NHUAN, ngày 19 tháng 08 năm 1969

ĐIỀU, ngày 19 tháng 08 năm 1969

ỦY VIÊN HỒ TỊCH

T. L. QUÂN, TRƯỞNG.

U. N. QUÂN-TRƯỞNG

ỦY VIÊN HỒ TỊCH

ỦY VIÊN HỒ TỊCH

Xã PHU NHUAN

ngày 19 tháng 08 năm 1969

XÃ PHU NHUAN



TRẦN-VĂN-DƯƠNG

HỒNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

XÃ PHU NHUAN

N/7B

BỒN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm 19⁶⁹

Số hiệu : I246

Tên, họ đủ nhĩ	Nguyễn-Thị-Kiểu-Trinh
Phái	Nữ
Sanh	Một ngày mười lăm tháng tám dương lịch năm ngon chín trăm Sáu mươi Chín hồi 0950.
(ngày, tháng, năm)	
Tại	Phủ-Nhuận 3/78 ấp Tây-ba
Cha	Nguyễn-Gia-Long
(Tên, họ)	CÔNG-chức
Nghề	
Cư trú tại	Phủ-Nhuận 13 Trương-minh-Kỷ
Mẹ	Đinh-Thị-Liên
(Tên, họ)	Nội-trợ
Nghề	
Cư trú tại	Phủ-Nhuận 13 Trương-minh-Kỷ
Vợ	Vợ-chánh
(Chánh hay thứ)	

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Ủy viên

Hộ tịch Xã PHU NHUAN

Trích y bốn chánh :

PHU NHUAN, ngày 19 tháng 08 năm 1969

TAN BINH, ngày 19 tháng 08 năm 1969

ỦY VIÊN HỘ TỊCH,

T. L. QUÂN, TRƯỞNG

T. L. QUÂN, TRƯỞNG

Phóng Hộ Tịch

T. L. QUÂN, TRƯỞNG

Xã Phú Nhuận

ngày 19 tháng 08 năm 1969

X. PHU NHUAN



TRẦN-VĂN-DƯƠNG

TRẦN-VĂN-DƯƠNG

VIỆT - NAM, CỘNG - HÒA
TỈNH - GIA - ĐỊNH
QUẬN - THANH - BÌNH

XÃ PHU NHUAN

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH

10
[Signature]

Năm 19 71

MIỄN LÃ PHÍ

Số hiệu I209

Tên, họ ấu nhi	Nguyễn-Thị-Kim-Chi
Phái	Nữ
Sanh	Ngày <u>tám</u> tháng <u>tám</u> dương lịch năm <u>một</u> <u>ngàn</u> <u>chín</u> <u>trăm</u> <u>bảy</u> <u>mười</u> <u>một</u> <u>hồi</u> <u>7</u> <u>giờ</u>
(Ngày, tháng, năm)	
Tại	Phủ-Nhuận 3/78 ấp Tây-Ba
Cha	Nguyễn-Giá-Long
(Tên, họ)	
Nghề	Công-Chức
Cư trú tại	Phủ-Nhuận 13 Trương-Minh-Ký
Mẹ	Đinh-Thị-Liêu
(Tên, họ)	
Nghề	Nội-Trợ
Cư trú tại	Phủ-Nhuận 13 Trương-Minh-Ký
Vợ	Vợ-Chánh
(Chánh hay thứ)	

KIẾN-THỊ :
XÃ-TRƯỞNG



NGUYỄN-THANH-MÙNG

Trích y bản chánh :

--Phủ-Nhuận ngày 17 tháng 08 năm 1971
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

[Signature]

MIỄN THỊ THỰC CHỦ-KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29
ngày 3-8-70.

CỘNG HÒA

XÃ PHU THUA

QUỐC GIA ĐỊNH

QUẬN TÂN BÌNH

BỒN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

Năm 19 71

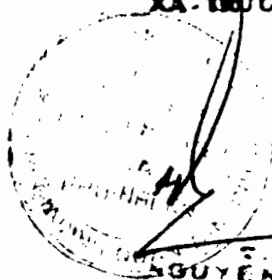
Số hiệu 1209

Tên, họ ấu nhi	Nguyễn-Thị-Kim-Chi
Phái	Nữ
Sanh	Ngày <u>tám tháng tám</u> dương lịch năm <u>một</u> <u>ngàn chín trăm bảy mươi một</u> hồi <u>7</u> giờ.
(Ngày, tháng, năm)	
Tại	Phủ-Nhuận 3/78 ấp Tây-Ba
Cha	Nguyễn-Gia-Long
(Tên, họ)	
Nghề	Công-Chức
Cư trú tại	Phủ-Nhuận 13 Trương-Minh-Kỷ
Mẹ	Đinh-Thị-Liên
(Tên, họ)	
Nghề	Nội-Trợ
Cư trú tại	Phủ-Nhuận 13 Trương-Minh-Kỷ
Vợ	Vợ-Chánh
(Chánh hay thứ)	

Trích y bản chánh:

KIẾN-THỊ
XÃ-TRƯỞNG

--Phủ-Khuận 17 tháng 08 năm 1971
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



NGUYỄN-THANH-MỪNG

MIỀN THỊ THỰC CHỦ KÝ

Tham chiếu: Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29
ngày 3-8-70.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

Quận: Bà

PHƯỜNG TG-M-Giảng

Số hiệu: 10

TRÍCH-LỤC BỐ KHAI-SANH

Lập ngày 08 tháng 01 năm 19 74

Tên họ đứa trẻ. . . .	Nguyễn Mỹ Giang
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Sáu tháng giêng năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn. 10 giờ 30
Nơi sanh.	Saigon, 431 Trương Minh Giảng
Tên họ người cha. . .	Nguyễn Gia Long
Tên họ người mẹ. . .	Đinh Tại Liên
Vợ chánh hay không có hôn-thứ.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Nguyễn Thị Liên

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH 10

Saigon, ngày 08 tháng 01 năm 19 74

Viên-Chức Hộ-Tịch, ✓



CHU-YAN-TRUNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

Quận: Ba

PHƯỜNG 11 - M-Giảng

Số hiệu: 10

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 08 tháng 1 năm 19 74

Tên họ đứa trẻ. . . .	Nguyễn Duy Quang
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Sáu tháng giêng năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn. 10 giờ 30
Nơi sanh.	Saigon, 431 Trương Minh Giảng
Tên họ người cha. . .	Nguyễn Gia Long
Tên họ người mẹ. . .	Đinh Tại Liên
Vợ chánh hay không có hôn-thứ.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Nguyễn Tại Liên

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

10

Saigon, ngày 08 tháng 01 năm 19 74

Viên-Chức Hộ-Tịch, ✓



Trần-Đức-CHU-VĂN-TRUNG.

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn Phước Hòa
Thị xã, Quận Châu Thành
Thành phố, Tỉnh Đồng Nai

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 3133
Quyển số 02

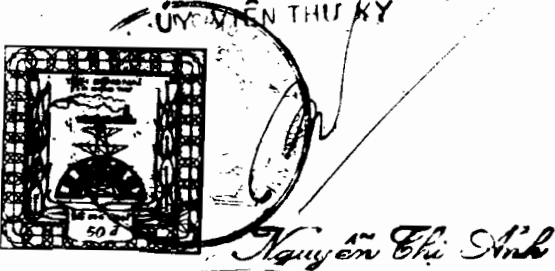
Họ và tên	<u>NGUYỄN - MINH - NHẬT</u>		Nam, Nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng năm	<u>Mười bốn tháng hai năm một nghìn chín trăm tám mươi một (14-02-1981)</u>		
Nơi sinh	<u>Nhà Hộ - Sinh - Ấp Hải Sơn</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn - gia - Long</u> <u>3-5-1942</u>	<u>Đinh - thị - Liên</u> <u>12-10-1941</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt - Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm Ruộng</u>	<u>Làm Ruộng</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Ấp ông Trĩnh</u>	<u>Ấp ông Trĩnh</u>	
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNGC của người đứng khai	<u>Đinh - thị - Liên (1941) Ấp ông Trĩnh</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 27 tháng 8 năm 1988

Đã ký, ngày 04 tháng 4 năm 1981
(ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)

TM. UBND Lã Phước Hoàng Ủy viên UBND



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3/P3

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Xã, Thị trấn Phước Hòa
Thị xã, Quận Châu Thành
Thành phố, Tỉnh Đồng Nai

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 2133

Quyển số 02

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>NGUYỄN - MINH - NHẬT</u>		Nam, Nữ
Sinh ngày tháng năm	<u>Mười bốn tháng hai năm một nghìn chín trăm tám mươi một (14-02-1981)</u>		
Nơi sinh	<u>Pha Hộ - Sinh Ấp Hải Sơn</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn - gia - Long</u> <u>3-5-1942</u>	<u>Đinh - thị - Liên</u> <u>12-10-1941</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt - Nam</u>	<u>Việt - Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Ấp Ông Trĩnh</u>	<u>Ấp Ông Trĩnh</u>	
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc UNCC của người đứng khai	<u>Đinh - thị - Liên (1941) Ấp Ông Trĩnh</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 24 tháng 8 năm 1983

Đã ký, ngày 24 tháng 4 năm 1981
(ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)

TM. UBND Phước Hòa ký 3n đóng dấu
ỦY VIÊN THỦ NÝ



Nguyễn Thị Sinh

CHÍNH NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN

XÃ Tân-sơn-hòa

BỒN TRÍCH LỤC BỘ HÔN-THÚ

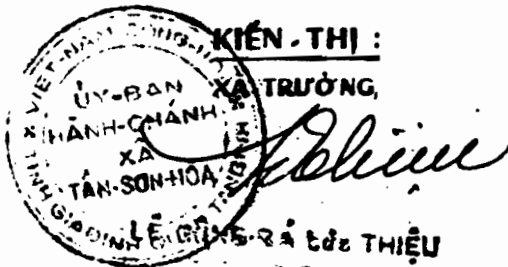
ĐÃ KIỂM SOÁT ĐÚNG TRONG BỘ
Nhân-viên phụ-trách,

2

Năm 19 66

Số hiệu 182

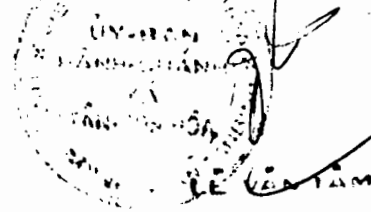
Người chồng : (Tên, họ)	Nguyễn - Gia - Long
Sanh tại :	Phủ-An, (Bùi-Chu)
Sanh ngày :	Ngày ba, tháng năm dl năm một ngàn chín trăm bốn mươi hai. 1942
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-Gia-Tĩnh (c)
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Phạm-thị-Khen (c)
Người vợ : (Tên, họ)	Đinh - thị - Liên
Vợ (chánh hay thứ) :	Vợ chánh
Sanh tại :	Nam-Định
Sanh ngày :	Ngày mười hai, tháng mười dl năm một ngàn chín trăm bốn mươi một. 1941
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Đinh-viết-Đang
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Đinh-thị-Khẩn
Ngày cưới :	Ngày 11 tháng 8 dl năm 1966



Trích y bốn chánh :

Tân-sơn-hoangày 9 tháng 8 năm 1966

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



MIỄN THỊ THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 1366/BNV/HC/29
ngày 3-8-70.

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN ...

XÃ Tân-sơn-hòa

BỒN TRÍCH LỤC BỘ HÔN-THÚ

ĐÃ KIỂM SOÁT ĐÚNG TRONG BỘ
Nhân-viên phụ-trách,

2

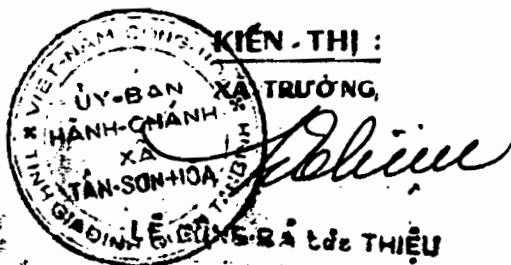
Năm 19 66

Số hiệu 182

Người chồng : (Tên, họ)	Nguyễn - Gia - Long
Sanh tại :	Phủ-An, (Bùi-Chu)
Sanh ngày :	Ngày ba, tháng năm dl năm một ngàn chín trăm bốn mươi hai. 1942
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-Gia-Tĩnh (c)
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Phạm-thị-Khen (c)
Người vợ : (Tên, họ)	Đinh - thị - Liên
Vợ (chánh hay thứ):	Vợ chánh
Sanh tại :	Nam-Định
Sanh ngày :	Ngày mười hai, tháng mười dl năm một ngàn chín trăm bốn mươi mốt. 1941
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Đinh-viết-Đang
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Đinh-thị-Khẩn
Ngày cưới :	Ngày 11 tháng 8 dl năm 1966

Trích y bốn chánh :

Tân-sơn-hoà ngày 9 tháng 8 năm 1971



KIẾN-THỊ :

XÃ TRƯỞNG,

...

...

...

...

...

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

...

...

...

...

...

MIỄN THI THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29
ngày 3-8-70.

6 11 13 17

01' 4' 22' 12' 11'

Họ và tên : Phó Đức Văn
Chức vụ : Phòng trưởng Y vụ
Chức danh : Định thời Liên
Năm sinh : 48 tuổi Nghề nghiệp : Lân
Cơ quan : _____
Địa chỉ : 13 Nguyễn Văn Trỗi - Phú Nhuận
Điều trị tại Khoa : Ung thư IV, Bình Dân
Từ ngày : 12-3-82 Đến ngày : 21-4-82
Họ sơ bệnh án số : 82/307
DINH BỆNH : Ung thư vú phải
CHẨN ĐOÁN BỆNH : Ung thư ống tuyến vú xâm lấn (AS.Ngà)

ĐIỀU TRỊ : - Phẫu thuật Halsted (16-3-82)
Tình trạng hiện tại : Tức đờ định kỳ tại Trung tâm Ung bướu
ĐỀ NGHỊ : 1.- Nghỉ dưỡng bệnh : ///
2.- Chế độ : Miền lao động
///

DUYỆT :

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM UNG BƯỚU

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

Ngày 9 tháng 9 năm 1988

Phòng trưởng Y vụ

HỌ TÊN

[Signature]

Bác sĩ : Phó Đức Văn

13/ 1 01 05 04 02

Họ và tên : Phó Đức Mân
Chức vụ : Phó phòng Y vụ
Chức năng : Đình thái liên
Năm sinh : 43 tuổi Nghề nghiệp : Dân
Cơ quan :
Địa chỉ : 15 Nguyễn Văn Trỗi - Phú Nhuận
Điều trị tại : Ung thư IV, Bình Dân
Từ ngày : 12-3-62 Đến ngày : 21-4-62
Họ sơ bệnh án số : 82/307
ĐÌNH BỆNH : Ung thư vú phải
GIẢI PHẪU BỆNH : Ung thư ống tuyến vú xâm lấn (T3, Ng)

ĐIỀU TRỊ : - Phẫu thuật Halsted (16-3-62)
Tình trạng hiện tại : Tạo đờm định kỳ tại Trung tâm Ung bướu
ĐỀ NGHỊ : 1.- Nghỉ dưỡng bệnh : ///
2.- Chế độ : Miễn lao động .
///

DUYỆT :

CHỖ ĐÓNG

TRUNG TÂM UNG BƯỚU



TRUNG TÂM UNG BƯỚU

Ngày Sinh ra : 9 N 1928
Phó phòng Y vụ
HỌ TÊN K-04

[Signature]

Bác sĩ : Phó Đức Mân

GHI CHÚ :

(xin đính kèm)

Đây là bằng tốt nghiệp bậc trung học của em
trai tên NGUYỄN TIẾN ĐẠT và hiện giờ
là sinh viên ngành Kiến trúc năm thứ 2 tại
Los Angeles California Hoa Kỳ.

Văn bằng này cấp ngày 05/06/1987 tại thành
phố Tampa thuộc bang Florida Hoa Kỳ.
và em từ đang lập thủ tục bảo lãnh gia đình
sau khi có hồ sơ bảo lãnh gửi về tôi sẽ xin
bổ túc sau.

Ngày 29/09/1988 Ký tên

Ngq LC

Nguyễn Gia Long.

Henry B. Plant High School

Tampa



Florida



This Certifies That
Dat T. Nguyen

Has Completed The

requirements of laws and standards as prescribed by the State Board of Education and the
Course of Study prescribed by the School Board of Hillsborough County
and is therefore entitled to this

Diploma



In Witness Whereof, our signatures are herewith affixed at Tampa, Florida this
fifth day of June, nineteen hundred and eighty-seven.

Chairman of School Board
Hillsborough County

Superintendent of Schools
Hillsborough County

Principal

Henry B. Plant High School

Tampa



Florida



This Certifies That

Dat T. Nguyen

Has Completed The

requirements of law and standards as prescribed by the State Board of Education and the
Course of Study prescribed by the School Board of Hillsborough County
and is therefore entitled to this

Diploma



In Witness Whereof, our signatures are herewith affixed at Tampa, Florida this
fifth day of June, nineteen hundred and eighty-seven.

Chairman of School Board
Hillsborough County

Superintendent of Schools
Hillsborough County

Principal

CONTROL

☒ Card
☒ Doc. Request; Form
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date
☐ Membership; Letter

5/10